

**PHỤ LỤC 3.12: KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SĨ ĐỂ CẤP GIẤY
PHÉP HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN**

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 133/BVĐKLG ngày 01/04/2026
của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)*

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

- Văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền hoặc trung cấp y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng trung cấp y sỹ y học cổ truyền. Các văn bằng này phải được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2027;

- Văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công nhận tương đương văn bằng cao đẳng y sỹ y học cổ truyền hoặc cao đẳng y học cổ truyền.

Có đủ điều kiện sức khỏe, phẩm chất đạo đức, không thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

Các Học viên học thực hành tập trung, toàn thời gian 09 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang, trong đó:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại khoa Hồi sức cấp cứu –Chống độc.

- 06 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để thực hiện hoạt động khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo đúng phạm vi hành nghề của y sỹ; tuân thủ quy định pháp luật, quy chế chuyên môn và bảo đảm an toàn người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau thời gian thực hành, học viên đạt được các mục tiêu sau:

2.1. Về kiến thức

- Nắm vững kiến thức cơ bản về y học cổ truyền: lý luận âm dương, ngũ hành, tạng phủ, kinh lạc. Hiểu nguyên tắc khám bệnh y học cổ truyền (vọng – vấn – vấn – thiết) và định hướng chẩn đoán theo y học cổ truyền.

- Nắm được các phương pháp điều trị không dùng thuốc và dùng thuốc y học cổ truyền trong phạm vi chuyên môn.

- Hiểu và vận dụng đúng các quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, hướng dẫn chẩn đoán theo quy định của Bộ Y tế.

- Nắm được các quy định pháp luật liên quan đến hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, an toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn.

2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện khai thác bệnh sử và khám bệnh theo phương pháp y học cổ truyền. Tham gia lập và hoàn thiện hồ sơ bệnh án y học cổ truyền theo quy định. Thực hiện và hỗ trợ thực hiện các phương pháp điều trị y học cổ truyền phù hợp với phạm vi hành nghề như: châm cứu, xoa bóp – bấm huyệt, giác hơi, cứu, thủy châm (khi được phân công). Theo dõi, chăm sóc người bệnh và báo cáo kịp thời các diễn biến bất thường.

- Tham gia xử trí ban đầu một số tình huống thường gặp theo hướng dẫn chuyên môn và chuyển tuyến khi vượt quá khả năng chuyên môn.

- Thực hiện được một số kỹ thuật chuyên môn cơ bản thuộc phạm vi hành nghề Y sĩ Y học cổ truyền theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

- Có kỹ năng làm việc nhóm, phối hợp liên chuyên khoa, giao tiếp hiệu quả với người bệnh và người nhà người bệnh.

2.3. Về thái độ

- Có thái độ nghề nghiệp đúng đắn, tuân thủ y đức, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn người bệnh, bảo mật thông tin, kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng ngừa sai sót chuyên môn.

- Có tinh thần trách nhiệm, cầu thị, học hỏi, chủ động nâng cao năng lực chuyên môn trong quá trình thực hành.

IV. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

- Nội dung về lý thuyết: Kiến thức cơ bản về khám bệnh, chữa bệnh; quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị; an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và các quy định pháp luật về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nội dung về thực hành: Thực hành khám bệnh y học cổ truyền; tham gia điều trị bằng các phương pháp y học cổ truyền phù hợp với phạm vi hành nghề; chăm sóc, theo dõi người bệnh; thực hiện các kỹ thuật chuyên môn được phân công; tuân thủ quy trình kỹ thuật, quy chế chuyên môn và bảo đảm an toàn người bệnh, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
I	Khoa Hồi sức cấp cứu – Chống độc
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
1	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân Suy hô hấp cấp
2	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân choáng
3	Hồi sức ngừng hô hấp tuần hoàn
4	Xử trí và điều trị ngừng tuần hoàn - hô hấp
5	Chẩn đoán và điều trị Shock phản vệ
6	Chẩn đoán và điều trị ngộ độc cấp
7	Chẩn đoán và điều trị đột quỵ não
8	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân suy thận mạn tính
9	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân tràn dịch màng phổi
10	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân phù phổi cấp
11	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân hội chứng thận hư
12	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân tăng huyết áp cấp cứu
13	Chẩn đoán và điều trị cơn đau thắt ngực
B	Các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa hồi sức cấp cứu thông thường
1	Xử trí tăng áp lực nội sọ
2	Vận hành máy Monitor
3	Điện tim thường
4	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp
5	Nghiệm pháp dây thắt
6	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên
7	Xử trí hạ huyết áp tư thế
8	Cấp cứu cao huyết áp
9	Cấp cứu ngừng tim
10	Cấp cứu tụt huyết áp
11	Đo áp lực tĩnh mạch trung tâm
12	Đo áp lực tĩnh mạch trung tâm liên tục
13	Ép tim ngoài lồng ngực
14	Ghi điện tim cấp cứu tại giường
15	Kỹ thuật theo dõi huyết áp động mạch không xâm lấn bằng máy
16	Theo dõi áp lực tĩnh mạch trung tâm
17	Theo dõi điện tim liên tục tại giường
18	Chăm sóc lỗ mở khí quản

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
19	Chăm sóc ống nội khí quản
20	Chọc tháo dịch màng phổi
21	Chọc dịch ổ bụng
22	Chọc tháo dịch màng phổi dưới hướng dẫn của siêu âm
23	Đặt ống nội khí quản
24	Khí dung đường thở ở bệnh nhân nặng
25	Khí dung thuốc giãn phế quản
26	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế
27	Sơ cứu bọng đường hô hấp
28	Sơ cứu bọng kỳ đầu đường hô hấp
29	Thay canuyn mở khí quản
30	Cấp cứu ngừng thở
31	Thở oxy qua gọng kính
32	Thở oxy qua mặt nạ
33	Thở oxy qua mặt nạ có túi
34	Thở ngắt
35	Cho ăn qua ống mở thông dạ dày hoặc hồng
36	Cho ăn qua ống thông dạ dày
37	Đặt ống thông dạ dày
38	Đặt ống thông hậu môn
39	Kỹ thuật phòng và điều trị trào ngược dịch dạ dày
40	Nuôi dưỡng người bệnh qua ống thông dạ dày bằng bơm tay
41	Nuôi dưỡng qua ống thông dạ dày
II	Khoa Y cổ truyền - Phục hồi chức năng
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Đau cột sống thắt lưng (Yêu thống)
2	Đau thần kinh tọa (Tọa cốt phong)
3	Thoái hóa khớp gối (Hạc tất phong)
4	Liệt VII ngoại biên (Khẩu nhân oa tà)
5	Di chứng tai biến mạch máu não (Bán thân bất toại)
6	Tăng huyết áp vô căn (Huyền vụng)
7	Đau dây thần kinh liên sườn (Hiệp thống)
8	Viêm khớp dạng thấp (Chứng tý)
9	Gout (Thống phong)

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
10	Bí đái cơ năng (Long bế)
11	Rối loạn chuyển hóa lipoprotein và tình trạng tăng lipid máu khác (Chứng đàm)
12	Bệnh trĩ (Hạ trĩ)
13	Bại não trẻ em (Ngũ trí)
14	Mất ngủ (Thất miên)
15	Viêm dạ dày và tá tràng (Vị quản thống)
16	Viêm gan virus mạn (Hiếp thống)
17	Sụp mí mắt (Châm nhãn, nhãn đơn)
18	Đau dây thần kinh số V (Điện thống)
19	Viêm mũi dị ứng mạn (Ty khứu, ty cửu)
20	Hen phế quản mạn (Háo suyễn)
21	Viêm xoang mạn (Ty uyên, ty lậu)
22	Bệnh phổi tắc nghẽn (COPD) (Khái suyễn)
23	Thiếu năng tuần hoàn não (Đầu thống, huyễn vựng)
24	Hội chứng cổ vai cánh tay (Chứng tý)
25	Mày đay (Ẩn chân)
B	Dịch vụ kỹ thuật
1	Hào châm
2	Nhĩ châm
3	Điện châm
4	Ôn châm
5	Cứu
6	Sắc thuốc thang và đóng gói thuốc bằng máy
7	Sắc thuốc thang
8	Ngâm thuốc YHCT toàn thân
9	Ngâm thuốc YHCT bộ phận
10	Chườm ngải
11	Luyện tập dưỡng sinh
12	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tiền đình
13	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng vai gáy
14	Điện nhĩ châm điều trị liệt dây VII ngoại biên
15	Điện nhĩ châm điều trị tắc tia sữa
16	Điện nhĩ châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
17	Điện nhĩ châm điều trị đau đầu, đau nửa đầu
18	Điện nhĩ châm điều trị mất ngủ
19	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng stress
20	Điện nhĩ châm điều trị nôn
21	Điện nhĩ châm điều trị nấc
22	Điện nhĩ châm điều trị béo phì
22	Điện nhĩ châm điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
23	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng dạ dày-tá tràng
24	Điện nhĩ châm phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
25	Điện nhĩ châm điều trị hội chứng tự kỷ ở trẻ em
26	Điện nhĩ châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
27	Điện nhĩ châm điều trị phục hồi chức năng ở trẻ bại não
28	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn tiểu tiện
29	Điện nhĩ châm điều trị bí đái cơ năng
30	Điện nhĩ châm điều trị thất vận ngôn
31	Điện nhĩ châm điều trị đau dây thần kinh V
32	Điện nhĩ châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
33	Điện nhĩ châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não
34	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi trên
35	Điện nhĩ châm điều trị liệt chi dưới
36	Điện nhĩ châm điều trị đau hố mắt
37	Điện nhĩ châm điều trị đái dầm
38	Điện nhĩ châm điều trị viêm khớp dạng thấp
39	Điện nhĩ châm điều trị viêm quanh khớp vai
40	Điện nhĩ châm điều trị đau do thoái hóa khớp
41	Điện nhĩ châm điều trị đau lưng
42	Điện nhĩ châm điều trị ù tai
43	Điện nhĩ châm điều trị liệt rãnh, đám rối dây thần kinh
44	Điện nhĩ châm điều trị giảm đau do Zona
45	Điện nhĩ châm điều trị viêm đa rễ, đa dây thần kinh
46	Điện nhĩ châm điều trị chứng tic cơ mặt
47	Điện châm điều trị hội chứng tiền đình
48	Điện châm điều trị huyết áp thấp

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
49	Điện châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
50	Điện châm điều trị đau quanh khớp vai
51	Điện châm điều trị đau lưng
52	Điện châm điều trị đau thần kinh tọa
53	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
54	Điện châm điều trị hỗ trợ bệnh tự kỷ trẻ em
55	Điện châm điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
56	Điện châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
57	Điện châm điều trị cơn đau quặn thận
58	Điện châm điều trị viêm bàng quang
59	Điện châm điều trị rối loạn tiểu tiện
60	Điện châm điều trị bí đái cơ năng
61	Điện châm điều trị sa tử cung
62	Điện châm điều trị hội chứng tiền mãn kinh
63	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
64	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não
65	Điện châm điều trị hội chứng ngoại tháp
66	Điện châm điều trị khàn tiếng
67	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
68	Điện châm điều trị liệt chi trên
69	Điện châm điều trị chắp lẹo
70	Điện châm điều trị đau hố mắt
71	Điện châm điều trị viêm kết mạc
72	Điện châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
73	Điện châm điều trị lác cơ năng
74	Điện châm điều trị hội chứng vai gáy
75	Điện châm điều trị vẹo cổ cấp
76	Điện châm điều trị đau dây thần kinh số V
77	Điện châm điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên
78	Điện châm điều trị đau dây thần kinh liên sườn
79	Điện châm điều trị viêm mũi xoang
80	Điện châm điều trị ù tai
81	Điện châm điều trị giảm khứu giác
82	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
83	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật
84	Điện châm điều trị giảm đau do zona
85	Điện châm điều trị liệt do viêm đa rễ, đa dây thần kinh
86	Điện châm điều trị chứng tic cơ mặt
87	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên
88	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi dưới
89	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
90	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thắt lưng- hông
91	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do viêm não
92	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
93	Xoa bóp bấm huyệt phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
94	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên
95	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới
96	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất
97	Xoa bóp bấm huyệt điều trị bệnh tự kỷ ở trẻ em
98	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng ù tai
99	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm khứu giác
100	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do bệnh của cơ
101	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tâm căn suy nhược
102	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng ngoại tháp
103	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu
104	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ
105	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng stress
106	Xoa bóp bấm huyệt điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
107	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương dây thần kinh V
108	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên
109	Xoa bóp bấm huyệt điều trị sụp mi
110	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
111	Xoa bóp bấm huyệt điều trị lác cơ năng
112	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thị lực
113	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền đình
114	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm thính lực
115	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm mũi xoang
116	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hen phế quản

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
117	Xoa bóp bấm huyết hỗ trợ điều trị tăng huyết áp
118	Xoa bóp bấm huyết điều trị huyết áp thấp
119	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau thần kinh liên sườn
120	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng dạ dày- tá tràng
121	Xoa bóp bấm huyết điều trị viêm khớp dạng thấp
122	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau lưng
123	Xoa bóp bấm huyết điều trị viêm quanh khớp vai
124	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng vai gáy
125	Xoa bóp bấm huyết điều trị chứng tic cơ mặt
126	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
127	Xoa bóp bấm huyết điều trị tắc tia sữa
128	Xoa bóp bấm huyết điều trị đau bụng kinh
129	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng tiền mãn kinh
130	Xoa bóp bấm huyết điều trị táo bón
131	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn tiêu hoá
132	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn cảm giác nông
133	Xoa bóp bấm huyết điều trị bí đái cơ năng
134	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn thần kinh thực vật
135	Xoa bóp bấm huyết điều trị béo phì
136	Xoa bóp bấm huyết điều trị rối loạn chức năng vận động do chấn thương sọ não
137	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
138	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm đau sau phẫu thuật
139	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm đau do ung thư
140	Xoa bóp bấm huyết điều trị đái dầm
141	Cứu điều trị hội chứng thất lưng- hông thể phong hàn
142	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu thể hàn
143	Cứu điều trị nấc thể hàn
144	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn
145	Cứu điều trị khàn tiếng thể hàn
146	Cứu điều trị liệt chi trên thể hàn
147	Cứu điều trị liệt chi dưới thể hàn
148	Cứu điều trị liệt nửa người thể hàn
149	Cứu điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên thể hàn

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
150	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn
151	Cứu điều trị giảm thính lực thể hàn
152	Cứu hỗ trợ điều trị bệnh tự kỷ thể hàn
153	Cứu điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
154	Cứu điều trị rối loạn tiêu tiện thể hàn
155	Cứu điều trị bí đái thể hàn
156	Cứu điều trị đái dầm thể hàn
157	Cứu điều trị đau lưng thể hàn
158	Cứu điều trị giảm khứu giác thể hàn
159	Cứu điều trị rối loạn thần kinh thực vật thể hàn
160	Cứu điều trị cảm cúm thể hàn
161	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong hàn
162	Giác hơi điều trị ngoại cảm phong nhiệt
163	Giác hơi điều trị các chứng đau
164	Giác hơi điều trị cảm cúm

V. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Tài liệu giảng dạy

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Các thông tư, quy chế chuyên môn, hướng dẫn của Bộ Y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hành nghề.
- Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế phù hợp với từng chuyên ngành.
- Quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, danh mục kỹ thuật chuyên môn đã được phê duyệt tại đơn vị.
- Quy định về y đức, đạo đức hành nghề, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.
- Tài liệu về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất lượng bệnh viện.
- Mẫu hồ sơ bệnh án (bệnh án giấy, bệnh án điện tử) và các tài liệu đào tạo, hướng dẫn nội bộ của đơn vị

2. Phương pháp dạy học

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp hướng dẫn thực hành tại khoa lâm sàng.
- Hướng dẫn, kèm cặp trực tiếp trong quá trình khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án và thực hiện kỹ thuật.

- Học viên tự học, tự rèn luyện kỹ năng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Đánh giá, nhận xét thường xuyên trong quá trình thực hành.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

- Cách thức đánh giá đầu ra: Đánh giá năng lực học viên thông qua theo dõi quá trình thực hành tại các khoa lâm sàng, mức độ hoàn thành nội dung thực hành; khả năng khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, chẩn đoán, xử trí ban đầu, thực hiện kỹ thuật chuyên môn và thái độ nghề nghiệp theo quy định.

- Quy trình cấp giấy xác nhận quá trình thực hành: Căn cứ kết quả đánh giá của người hướng dẫn thực hành và xác nhận của khoa/phòng chuyên môn, bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho học viên theo quy định hiện hành./.